TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 12/2022/DS-ST Ngày: 29/8/2022 *V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ma Ka (R Mah In) và bà Hà Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông,tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Niềm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2022/TLST- DS ngày 31 tháng 5 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXX-DS ngày 19 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/QĐST-DS ngày 09/8/2022 , giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

Địa chỉ trụ sở : Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phạm Đình V - Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Đắk Lắk

Địa chỉ: 130-132 Lê Hồng Phong, Phường Thống Nhất, Thành phố Buôn

Ma Thuột, Đắk Lắk

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quang H

Chức vụ : TP. KSRR

- **Bị đơn:** Ông Phan Thanh P

Địa chỉ: Thôn A, HS, KB , tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Nguyễn Quang H trình bày:

1/ Về số tiền nợ: Ngày 21/11/2014, ông Phan Thanh P đã ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng cùng bản Điều khoản, Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Phan Thanh P, Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Phan Thanh P đã thực hiện các giao dịch và dư nợ gốc còn lại là 5.920.631 đồng.

Qua nhiều lần làm việc , nhắc nhở nhưng ông Phan Thanh P vẫn không có thiện chí trả nợ. Ông Phan Thanh P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Do vậy, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tính đến ngày 28/8/2022, ông Phan Thanh P còn nợ Ngân hàng chúng tôi số tiền sau: Nợ gốc: 5.920.631 đồng. Nợ lãi quá hạn : 3.225.043 đồng. Tổng cộng là 9.145.674 đồng

Mặc dù Ngân hàng thường xuyên nhắc nhở và tạo điều kiện để ông PhanThanh P trả nợ . Tuy nhiên, ông Phan Thanh P vẫn chưa thanh toán khoản nợ trên

Do đó, Ngân hàng chúng tôi khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc ông Phan Thanh P phải hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đầy đủ gốc và lãi cho Ngân

hàng chúng tôi , cụ thể như sau: Nợ gốc: 5.920.631 đồng . Nợ lãi quá hạn : 3.225.043 đồng. Tổng cộng là 9.145.674 đồng

Yêu cầu ông Phan Thanh P tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 29/8/2022 đến khi trả hết nợ gốc.

Tại biên bản xác minh ngày 24/12/2021, Công an xã HS, KB, Đăk Lăk cho biết: Ông Phan Thanh P có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng hiện nay đã đi làm ăn xa, không có mặt tại nhà, ông Phan Thanh P không đăng ký tạm vắng nên chính quyền địa phương không biết ông PhanThanh P đi đâu, làm gì.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký, đại diện của nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Bị đơn (ông Phan Thanh P) vắng mặt tại phiên toà ngày hôm nay là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại Tòa án của chính mình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung: Do ông Phan Thanh P vi phạm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín nên việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Phan Thanh P có trách nhiệm trả nợ gốc và tiền lãi phát sinh là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín : Buộc ông Phan Thanh P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền gốc là 5.920.631 đồng. Nợ lãi quá hạn : 3.225.043 đồng. Tổng cộng là 9.145.674 đồng .

Yêu cầu ông Phan Thanh P tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 29/8/2022 đến khi trả hết nợ gốc.

Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng

cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã triệu tập bị đơn (ông Phan Thanh P) tham gia tố tụng tại Toà án nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Đây là lần thứ hai phiên tòa được mở. Do vậy, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Thôn 02, Hoà Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án buộc ông Phan Thanh P phải trả khoản vay theo hợp đồng tín dụng được ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, đây là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án: Do ông Phan Thanh P vi phạm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín nên việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Phan Thanh P có trách nhiệm trả các khoản nợ và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín : Buộc ông Phan Thanh P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền gốc là 5.920.631 đồng. Nợ lãi quá hạn : 3.225.043 đồng. Tổng cộng là 9.145.674 đồng

Yêu cầu ông Phan Thanh P tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 29/8/2022 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Do vậy, buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 9.145.674 đồng x 5 % = 457.283 đồng.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 157; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 299 và Điều 463 Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

1. Về số nợ: Buộc ông Phan Thanh P trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ gốc là 5.920.631 đồng

2. Buộc ông Phan Thanh P trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ lãi phát sinh là 3.225.043 đồng.

Tổng cộng là 9.145.674 đồng

Ông Phan Thanh P tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 29/8/2022 cho đến khi trả hết nợ gốc

3. Về án phí: Ông Phan Thanh P phải chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 457.283 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0013123 ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản bán được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nơi nhận:
- Đương sự
- *VKSND huyện Krông Bông*

-THADS huyện
-Lưu

Trương Thị Huế